

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÔNG
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2024/HS-ST
Ngày 21/8/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Việt Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Việt Trung, Ông Rmah In (Amaka)

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Bông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông tham gia phiên tòa:
Ông Ngô Xuân Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2024 tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2024/HSST ngày 17 tháng 7 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2024, đối với.

1. Họ và tên bị cáo: Đặng Văn Đ, sinh ngày 10/10/1967, tại tỉnh K

Nơi cư trú: Buôn K, xã P, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ văn hóa: 02/12. Con ông: Đặng Văn M (đã chết) và con bà : Nguyễn Thị M, sinh năm 1943. Bị cáo có vợ là Ngụy Thị T, sinh năm 1973 (đã ly hôn); Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/02/2024 đến ngày 05/3/2024 thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Lê Văn B, sinh năm 1949 (vắng mặt – có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Y, xã Y, huyện Chư B, tỉnh Gia Lai

Chỗ ở hiện tại: Thôn 01, xã H, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk

+ Bà Lê Thị T, sinh năm 1984 (vắng mặt – có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn 01, xã H, huyện Krông Bg, tỉnh Đắk Lắk

3. Người làm chứng: + Bà Lê Thị Thu V, sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn 01, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

+ Ông Lê Đình P, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn Y, xã Y, huyện Chư B, tỉnh Gia Lai

Chỗ ở hiện tại: Thôn 01, xã H, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk

(Đều vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng cuối tháng 02/2024, do không có việc làm ổn định, kinh tế gia đình gặp nhiều khó khăn, áp lực từ việc trả nợ, Đặng Văn Đ biết một số người có nhu cầu đánh bạc bằng hình thức ghi số đề nên Đ đã dựa vào kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh miền Trung để trực tiếp làm cái số đề, trực tiếp thắng thua với các con bạc nhằm thu lợi bất chính. Hằng ngày Đ đã sử dụng xe mô tô biển số 47K1-364.81, điện thoại di động loại OPPO A15 màn hình cảm ứng màu xanh đen có ốp lưng bằng nhựa; gắn thẻ sim 1: 0828794047; sim 2: 0368971352 số imei 1: 865613058593710; imei 2: 865613058593702; 01 (một) điện thoại loại Nokia màu xanh đen có số imei 1: 358589293288742; imei 2: 358589293288759; có gắn sim 1: 0916476092; sim 2: 0814858155 của mình đi qua khu vực xã H, huyện Krông B để ghi số đề, cụ thể:

- Ngày **25/02/2024**, dựa theo kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Kon Tum mở thưởng vào lúc 17 giờ 15 phút và kết thúc vào lúc 17 giờ 30 phút. Đặng Văn Đ nhận ghi số lô, số đề với người khác (*chưa xác định được nhân thân, lý lịch*), gồm:

+ Đánh đầu đuôi: 10 - 11 - 45; 50 - 93 - 27; 25 - 96 - 30; 2 - 12 - 9; 30 - 83 - 100; 30 - 84 - 100; 80 - 72 - 8; 60 - 07 - 50; 13 - 39 - 20; 15 - 72 - 12; 50 - 46 - 10; 12 - 68 - 10; 20 - 10 - 10; 25 - 01 - 10; 15 - 72 - 7; 9 - 24 - 10. Tương ứng số tiền là 904.000 đồng. Kết quả không trúng.

+ Đánh bao lô: 68 x 20; 87 x 20; 51 x 10; 93 x 10; 12 x 5; 52 x 5; 50 x 20; 89 x 30; 69 x 10; 96 x 10; 12 x 7; 29 x 15; 83 x 10; 84 x 10; 01 x 10; 01 x 5; 72 x 20; 04 x 10; 32 x 5; 52 x 7; 86 x 5; 98 x 5; 87 x 5; 01 x 3; 28 x 2; 63 x 45; 23 x 5; 46 x 20, tương ứng tổng số tiền 4.277.000 đồng. Kết quả trúng 87 x 25; 86 x 5, là 30 điểm quy ước tương ứng số tiền là 2.100.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc của Đặng Văn Đ dựa vào kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Kon Tum mở thưởng ngày 25/02/2024, tương ứng với số tiền là 7.281.000 đồng (tiền đánh đề 5.181.000 đồng, tiền trúng đề 2.100.000 đồng). Sau khi tính toán thắng thua Đ đã chung cho người đánh đề số tiền 2.100.000 đồng và thu lợi bất chính số tiền 3.081.000 đồng.

- Ngày **27/02/2024**, dựa vào kết quả mở thưởng của công ty xổ số kiến thiết tỉnh Đắk Lắk mở thưởng vào lúc 17 giờ 15 phút và kết thúc vào lúc 17 giờ 35 phút Đặng Văn Đ nhận ghi số lô, số đề cụ thể:

Lê Văn B (*sinh năm 1949, trú tại: Thôn Y, xã Y, huyện Chư B, tỉnh Gia Lai, tạm trú tại: Thôn 1, xã H, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk*) đánh đề gồm: Đánh bao lô 74 x 20; 28 x 20; 68 x 20; 11 x 40, tương ứng với số tiền là 1.300.000 đồng. Kết quả Bất trúng số 28 là 20 điểm, tương ứng với số tiền là 1.400.000 đồng. Đ đã nhận tiền của B nhưng chưa chung tiền trúng đề cho B.

Lê Thị T (*sinh năm 1984 trú tại thôn 1, xã H, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk*) đánh đề đầu đuôi 12 - 04 - 10; 12 - 40 - 10, tương ứng với số tiền là 44.000 đồng. Kết quả không trúng. Đ đã nhận số tiền trên của T.

Một số người khác (*chưa xác định được nhân thân, lý lịch*) thể hiện trên tịch đề như sau:

+ Đánh đầu đuôi: 25 - 09 - 30; 100 - 09 - 50; 8 - 39 - 50; 400 - 71 - 150; 6 - 21 - 5; 50 - 72 - 5; 6 - 52 - 5; 30 - 07 - 20; 30 - 39 - 25; 10 - 92 - 1; 1 - 51 - 10; 10 - 31 - 1; 13 - 39 - 20; 6 - 72 - 5; 6 - 65 - 5; 65 - 46 - 25; 12 - 07 - 10; 6 - 70 - 5; 15 - 01 - 15, 15 - 10 - 5, tương ứng với số tiền là 1.256.000 đồng. Kết quả trúng số 70 là 5 điểm quy ước tương ứng số tiền 350.000 đồng.

+ Đánh bao lô: 09 x 5; 48 x 20; 11 x 20; 89 x 20; 70 x 20; 09 x 40; 89 x 20; 47 x 30; 37 x 10; 74 x 20; 47 x 15; 27 x 2; 39 x 70; 69 x 10; 88 x 30; 72 x 10; 65 x 10; 46 x 20; 71 x 50; 39 x 30; 58 x 10; 69 x 50; 52 x 15; 92 x 5; 98 x 10; 95 x 10; 95 x 10; 47 x 10, 70 x 10, tương ứng với số tiền là: 7.566.000 đồng. Kết quả trúng số 70 x 20; 98 x 10; 70 x 10 tổng số điểm là 40 điểm, tương ứng số tiền là 2.800.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc của Đặng Văn Đ dựa vào kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Đắk Lắk ngày 27/02/2024, là 14.716.000 đồng (tiền đánh đề 10.166.000 đồng, tiền trúng đề 4.550.000 đồng). Đ đã nhận tiền của những người đánh đề nhưng chưa chung tiền trúng đề.

Đến 17 giờ 40 phút 27/02/2024, khi Đặng Văn Đ đang ngồi tại bàn uống nước bên trong quán bán bún của nhà bà Lê Thị Thu V (*sinh năm 1977, trú tại thôn 1, xã H, huyện Krông B*), sử dụng điện thoại và giấy, một cây bút viết ra mực màu xanh để tổng hợp sao chép các con số lô, số đề ra tờ giấy và dò kết quả trên điện thoại thì bị Cơ quan Công an huyện Krông Bông bắt quả tang, thu giữ của Đặng Văn Đ gồm: 01 điện thoại loại OPPO A15 màn hình cảm ứng màu xanh đen có ốp lưng bằng nhựa; gắn thẻ sim 1: 0828794047; sim 2: 0368971352 số imei 1: 865613058593710; imei 2: 865613058593702; 01 điện thoại loại Nokia màu xanh đen có số imei 1: 358589293288742, imei 2: 358589293288759, có gắn sim 1: 0916476092, sim 2: 0814858155 và 01 tờ giấy kẻ ô vuông có kích (15,5 x 21) cm (ký hiệu tờ 1) trên mặt giấy có ghi các ký hiệu thể hiện ngày 27/02/2024, Đắk Lắk và các con số lô, số đề, số tiền; 01 tờ giấy kẻ ô vuông có kích (15,5 x 21) cm (ký hiệu tờ 2) trên mặt giấy có ghi các ký hiệu thể hiện ngày 25/02/2024 Kon Tum và các con số lô, số đề, số tiền; thu giữ trên người của Đ số tiền 5.170.000 đồng.

Ngoài ra thu dưới nền nhà gần vị trí ngồi của Đ, gồm: 01 miếng giấy loại giấy lịch treo tường một mặt có in chủ nhật số 5, mặt còn lại ghi các con số; 01 miếng giấy loại giấy lịch treo tường một mặt có in thứ bảy số 25, mặt còn lại ghi các con số; 01 miếng giấy loại giấy lịch treo tường một mặt có in số 3, mặt còn lại ghi các con số; 01 miếng giấy loại vỏ bao thuốc lá một mặt giấy có ghi các con số; 01 miếng giấy loại giấy bì một mặt màu vàng đỏ mặt còn lại có ghi các con số.

Về hình thức đánh bạc: Việc đánh bạc được thực hiện bằng phương thức mua bán trực tiếp hoặc khi có người mua số lô, số đề thì gọi điện cho Đ để mua số lô, số đề thì Đ điều khiển xe mô tô đến địa điểm người mua để nhận ghi số lô, số đề và giá trị số tiền đã mua vào một mảnh giấy trắng thường gọi là “Tịch đề” không ghi thông tin cá nhân người mua mà chỉ ghi ngày tháng, số lô, số đề và số tiền, rồi sử dụng miếng giấy nhỏ “Gọi là phôi đề” sao chép con số lô, số đề, số điểm đánh giao lại cho người mua để làm căn cứ thắng thua.

- Tỷ lệ thắng thua như sau:

+ Đối với đánh đề đầu đuôi (lô đầu chót) Đặng Văn Đ quy ước như sau: Người chơi số đề chọn cặp số từ 00 đến 99 mà họ thích để đánh đề, lô đầu so sánh kết quả với giải tám, lô chót so sánh với hai số cuối kết quả giải đặc biệt, nếu cặp số đã mua trùng với giải tám người chơi trúng lô đầu, nếu trùng với hai số cuối của giải đặc biệt người chơi trúng lô chót, nếu trùng cả đầu, chót thì người chơi trúng lô đầu, lô chót. Tỷ lệ thắng thua là 1 ăn 70 (*hiểu là 01 điểm lô đầu, chót tương ứng với số tiền là 1000 đồng, nếu trúng thì được 70.000 đồng*).

+ Đối với đánh bao lô: Người chơi chọn cặp số tự nhiên khi họ muốn từ 00 đến 99, rồi so sánh với hai số cuối của tất cả 18 dãy số trúng thưởng, nếu người mua chọn cặp số nào đã mua trùng với hai số cuối của tất cả 18 dãy số trúng thưởng thì trúng số lô, số đề, nếu không trùng thì mất số tiền đã bỏ ra mua số lô, số đề với Đ. Tỷ lệ là một điểm bao lô quy ước thành tiền là 13.000 đồng, nếu trúng 1 điểm thì trúng 70.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 503/KL-KTHS ngày 12/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chữ viết, trên các tài liệu cần giám định kí hiệu từ A1 đến A5 so với chữ viết mang tên Đặng Văn Đ trên tài liệu mẫu so sánh kí hiệu M1 là không phải do cùng một người viết ra, (đây là các tờ giấy thu được dưới nền nhà, gần vị trí của Đ ngồi).

Tại Bản kết luận giám định số 598/KL - KTHS ngày 04/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chữ viết trên các tài liệu cần giám định kí hiệu A1, A2 so với chữ viết mang tên Đặng Văn Đ trên các tài liệu mẫu so sánh kí hiệu từ M1 đến M3 là do cùng một người viết ra.

Bản kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐ ngày 26/3/2024, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Krông Bông, kết luận:

+ Đối với 01 (một) điện thoại nhãn hiệu OPPO A15, màu xanh đen, có số IMEI 1: 865613058593710; IMEI 2: 865613058593702 đã qua sử dụng là 800.000 đồng.

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 4G pro có IMEI 1: 358589293288742; IMEI 2: 358589293288759, màu xanh, đã qua sử dụng là 100.000 đồng).

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đặng Văn Đ phạm tội 02 lần trở lên.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đặng Văn Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có hoàn cảnh gia đình khó khăn; trình độ học vấn thấp; Bị cáo đã nộp số tiền đánh bạc và thu lợi bất chính tổng số tiền là 14.727.000 đồng.

Vật chứng thu giữ được:

+ 01 tờ giấy kẻ ô vuông có kích (15,5 x 21) cm (ký hiệu tờ 1) trên mặt giấy có ghi các ký hiệu thể hiện ngày 27/02/2024, Đắc Lắc và các con số lô, số đề, số tiền; 01 tờ giấy kẻ ô vuông có kích (15,5 x 21) cm (ký hiệu tờ 2) trên mặt giấy có ghi các ký hiệu thể hiện ngày 25/02/2024 Kon Tum và các con số lô, số đề, số tiền; 01 miếng giấy loại giấy lịch treo tường một mặt có in chủ nhật số 5 mặt còn lại ghi các con số; 01 miếng giấy loại giấy lịch treo tường một mặt có in thứ bảy số 25 mặt còn lại ghi các con số; 01 miếng giấy loại giấy lịch treo tường một mặt có in số 3 mặt còn lại ghi các con số; 01 miếng giấy loại vỏ bao thuốc lá một mặt giấy có ghi các con số; 01 miếng giấy loại giấy bìa một mặt màu vàng đỏ mặt còn lại có ghi các con số.

+ 01 cây bút viết ra mực màu xanh (*Đặng Văn Đ dùng để ghi số lô, đề*).

+ 01 điện thoại loại OPPO A15 màn hình cảm ứng màu xanh đen có ốp lưng bằng nhựa; gắn thẻ sim 1: 0828794047, số seri 8984048000-012271470; sim 2: 0368971352, số seri 11601711425-898402000, số imei 1: 865613058593710; imei 2: 865613058593702; 01 điện thoại loại Nokia màu xanh đen có số imei 1: 358589293288742, imei 2: 358589293288759, có gắn sim 1: 0916476092, số seri: 11183731809-894802000; sim 2 20814858155, số seri 11601711391-898402000 của Đặng Văn Đ dùng để nhận tịch đề.

+ 01 xe mô tô hai bánh biển số 47-K1 364.81, số máy: JK01E0129149, số khung: RLHJK0117MZ 614969, kèm theo 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy mang Đặng Văn Đ.

Tại Cáo trạng số Số: 23/CT-VKS-HS ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông truy tố bị cáo Đặng Văn Đ về tội: “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông đã công bố tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm

tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Văn Đ phạm tội: “*Đánh bạc*”. Đề nghị HĐXX:

[1] Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn Đ từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ được khấu trừ 06 ngày tạm giữ bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập của bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ vì bị cáo được chính quyền địa phương xác nhận có hoàn cảnh khó khăn, không có công việc ổn định.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Đề nghị lưu vào hồ sơ vụ án: 01 tờ giấy kẻ ô vuông có kích (15,5 x 21) cm (ký hiệu tờ 1) trên mặt giấy có ghi các ký hiệu thể hiện ngày 27/02/2024, Đắc Lắc và các con số lô, số đề, số tiền; 01 tờ giấy kẻ ô vuông có kích (15,5 x 21) cm (ký hiệu tờ 2) trên mặt giấy có ghi các ký hiệu thể hiện ngày 25/02/2024 Kon Tum và các con số lô, số đề, số tiền; 01 miếng giấy loại giấy lịch treo tường một mặt có in chủ nhật số 5 mặt còn lại ghi các con số; 01 miếng giấy loại giấy lịch treo tường một mặt có in thứ bảy số 25 mặt còn lại ghi các con số; 01 miếng giấy loại giấy lịch treo tường một mặt có in số 3 mặt còn lại ghi các con số; 01 miếng giấy loại vỏ bao thuốc lá một mặt giấy có ghi các con số; 01 miếng giấy loại giấy bìa một mặt màu vàng đỏ mặt còn lại có ghi các con số.

+ Đề nghị tịch thu tiêu huỷ 01 cây bút viết ra mực màu xanh (*Đặng Văn Đ dùng để ghi số lô, đề*), hiện nay không còn giá trị sử dụng.

+ Đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại loại OPPO A15 màn hình cảm ứng màu xanh đen có ốp lưng bằng nhựa; gắn thẻ sim 1: 0828794047, số seri 8984048000-012271470; sim 2: 0368971352, số seri 11601711425-898402000, số imei 1: 865613058593710; imei 2: 865613058593702; 01 điện thoại loại Nokia màu xanh đen có số imei 1: 358589293288742, imei 2: 358589293288759, có gắn sim 1: 0916476092, số seri: 11183731809-894802000; sim 2 20814858155, số seri 11601711391-898402000 của Đặng Văn Đ dùng để nhận tịch đề.

+ Đề nghị tiêu huỷ 04 thẻ sim số seri: 11183731809-894802000; 11601711391-898402000; 11601711425-898402000; 8984048000-012271470.

+ Đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô hai bánh biển số 47-K1 364.81, số máy: JK01E0129149, số khung: RLHJK0117MZ 614969, kèm theo 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy mang tên Đặng Văn Đ. Quá trình điều tra Phan Thị Phương L khai nhận Đ là người yêu của L nên L mua chiếc xe trên cho Đ, qua xác minh tại cửa hàng bán xe Trung Thạch 3, thuộc tổ dân phố 5, thị trấn Krông Kmar, huyện Krông Bông được biết người mua chiếc xe máy nêu trên là Đặng Văn Đức đã trả xong tiền mua xe, đồng thời Phan Thị Phương L không xuất trình được tài liệu, giấy tờ thể hiện có liên quan đến việc mua chiếc xe mô tô nêu trên nên không có căn cứ chấp nhận.

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền đánh bạc và thu lợi bất chính của Đặng Văn Đ là 19.897.000 đồng (gồm 5.170.000 đồng thu giữ trên người của Đặng Văn Đ khi bị bắt quả tang và 14.727.000 đồng do Đặng Văn Đ tự nguyện giao nộp ngày 29/5/2024).

+ Đối với số tiền 2.100.000 đồng trúng đề ngày 25/02/2024, Đặng Văn Đ đã chung cho một số người (*chưa xác định được nhân thân, lý lịch*), Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào xác định được nhân thân, lý lịch sẽ xử lý sau.

Trong vụ án này:

Đối với Lê Văn B lấy điện thoại của Lê Đình P (*con trai Bất*), để gọi điện thoại đánh bạc với bị cáo Đặng Văn Đ trong ngày 27/02/2024, tổng số tiền là 2.700.000 đồng. Quá trình điều tra xác định B không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Do đó, hành vi của Lê Văn B chưa đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Ngày 06/5/2024 Công an huyện Krông Bông đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc của Lê Văn B.

Đối với Lê Thị T có hành vi đánh bạc với bị cáo Đặng Văn Đ trong ngày 27/02/2024, tổng số tiền là 44.000 đồng. Quá trình điều tra xác định T không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Do đó, hành vi của Lê Thị T chưa đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Ngày 06/5/2024 Công an huyện Krông Bông đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc của Lê Thị T.

Đối với Lê Đình P không biết Lê Văn B sử dụng điện thoại của mình để gọi điện cho Đặng Văn Đ ghi số đề, nên không xử lý P là phù hợp.

Đối với Lê Thị Thu V không biết Đặng Văn Đ ghi số đề tại quán nhà của mình, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện không xử lý bà V là đúng quy định của pháp luật.

Một số người ghi số đề với Đặng Văn Đ hiện chưa xác định được nhân thân lý lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Bông tiếp tục điều tra, khi nào xác định được nhân thân, lý lịch sẽ xử lý sau.

Đối với 01 miếng giấy loại giấy lịch treo tường một mặt có in chủ nhật số 5, mặt còn lại ghi các con số; 01 miếng giấy loại giấy lịch treo tường một mặt có in thứ bảy số 25, mặt còn lại ghi các con số; 01 miếng giấy loại giấy lịch treo tường một mặt có in số 3, mặt còn lại ghi các con số; 01 miếng giấy loại vỏ bao thuốc lá một mặt giấy có ghi các con số; 01 miếng giấy loại giấy bì một mặt màu vàng đỏ mặt còn lại có ghi các con số, được thu giữ dưới nền nhà gần vị trí ngồi của Đặng Văn Đ. Căn cứ vào lời khai của Đặng Văn Đ, kết quả giám định chữ viết của Đ xác định không phải do Đ viết ra. Ngoài ra, không có căn cứ chứng minh là do ai viết, viết nhằm mục đích gì nên không có căn cứ xử lý.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Bông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Bị cáo Đặng Văn Đ có đủ năng lực hành vi và năng lực pháp luật để nhận thức được việc làm của mình, bị cáo phải biết được việc đánh bạc với bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền cũng đều là vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật xử lý. Do ý thức xem thường pháp luật, vì động cơ vụ lợi cá nhân nên Đ dựa vào kết quả

sổ số kiến thiết các tỉnh miền trung để trực tiếp làm cái số đề, trực tiếp thắng thua với các con bạc và đã sử dụng điện thoại, xe mô tô hai bánh biển số 47-K1 364.81 đi quanh khu vực xã H để ghi số đề cụ thể:

Dựa vào kết quả xổ số Kon Tum mở thưởng ngày 25/02/2024, Đặng Văn Đ đánh đề với người khác (*chưa xác định được nhân thân, lý lịch*), tương ứng số tiền là 7.281.000 đồng (tiền đánh đề là 5.181.000 đồng, tiền trúng đề là 2.100.000 đồng).

Dựa vào kết quả xổ số kiến thiết Đắk Lắk mở thưởng ngày 27/02/2024, Đặng Văn Đ đánh đề với Lê Văn B, Lê Thị T và một số người khác (*chưa xác định được nhân thân, lý lịch*) tương ứng số tiền là 14.716.000 đồng (tiền đánh đề là 10.166.000 đồng và tiền trúng đề là 4.550.000 đồng).

Tổng số tiền đánh bạc ngày 25/02/2024 và ngày 27/02/2024 là: 21.997.000 đồng (tiền đánh đề là 15.347.000 đồng, tiền trúng đề là 6.650.000 đồng).

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và đánh giá tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn thực tế khách quan. Hội đồng xét xử xét thấy quyết định truy tố bị cáo Đặng Văn Đ về tội: “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, quy định:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tệ nạn xã hội, xâm hại đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội và có thể là mầm mống của các loại vi phạm pháp luật khác, chỉ vì đam mê được thua bằng tiền nên hành vi đánh bạc đã gây ra nhiều mâu thuẫn trong xã hội, ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình và để lại nhiều hệ lụy xấu cho xã hội. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, cần phải xét xử và áp dụng mức án phù hợp là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo, mục đích răn đe riêng và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Đặng Văn Đ thực hiện hành vi phạm tội 02 lần trở lên (vào ngày 25 và 27/02/2024), do đó hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự Phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền đánh bạc, gia đình kinh tế đặc biệt khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận, công việc không ổn định, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, Hội đồng xét xử cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo tương ứng các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng, xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo nên không cần phải cách ly với xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo, để bị cáo tự cải tạo tại chỗ, dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình là phù hợp. Như vậy cũng đảm bảo được việc cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời việc cho bị cáo được hưởng cải tạo không giam giữ không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nhằm thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Cần tịch thu lưu hồ sơ vụ án: 01 (một) tờ giấy kẻ ô vuông có kích thước (15,5 x 21 cm), trên mặt giấy có ghi các ký hiệu thể hiện ngày 27/02/2024, Đắc Lắc và các con số lô, số đề; 01 (một) tờ giấy kẻ ô vuông có kích thước (15,5,x 21 cm), trên mặt giấy có ghi các ký hiệu thể hiện ngày 25/02/2024 Kon Tum và các con số lô, số đề, số tiền; 01 miếng giấy loại giấy lịch treo tường một mặt có in chủ nhật số 5 mặt còn lại ghi các con số; 01 miếng giấy loại giấy lịch treo tường một mặt có in thứ bảy số 25 mặt còn lại ghi các con số; 01 miếng giấy loại giấy lịch treo tường một mặt có in số 3 mặt còn lại ghi các con số; 01 miếng giấy loại vỏ bao thuốc lá một mặt giấy có ghi các con số; 01 miếng giấy loại giấy bìa một mặt màu vàng đỏ mặt còn lại có ghi các con số.

- Cần tịch thu tiêu hủy: 01 cây bút viết ra mực màu xanh (*Đặng Văn Đ dùng để ghi số lô, đề*), hiện nay không còn giá trị sử dụng; 04 thẻ sim số seri: 11183731809-894802000; 11601711391-898402000; 11601711425-898402000; 8984048000-012271470.

- Cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô hai bánh biển số 47-K1 364.81, số máy: JK01E0129149, số khung: RLHJK0117MZ 614969, kèm theo 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy mang tên Đặng Văn Đ; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu OPPO A15, màu xanh đen, có số IMEI 1: 865613058593710; IMEI 2: 865613058593702 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 4G pro có IMEI 1: 358589293288742; IMEI 2: 358589293288759, màu xanh.

- Cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền đánh bạc và thu lợi bất chính của Đặng Văn Đ là 19.897.000 đồng;

- Đối với số tiền 2.100.000 đồng trúng đề ngày 25/02/2024, Đặng Văn Đ đã chung cho một số người (*chưa xác định được nhân thân, lý lịch*), Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào xác định được nhân thân, lý lịch sẽ xử lý sau theo quy định pháp luật.

- Đối với Lê Văn B lấy điện thoại của Lê Đình P (*con trai B*), để gọi điện thoại đánh bạc với bị cáo Đặng Văn Đ trong ngày 27/02/2024, tổng số tiền là 2.700.000 đồng. Quá trình điều tra xác định Bất không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Do đó, hành vi của Lê Văn B chưa đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Ngày 06/5/2024 Công an huyện Krông Bông đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc là đúng quy định pháp luật.

Đối với Lê Thị T có hành vi đánh bạc với bị cáo Đặng Văn Đ trong ngày 27/02/2024, tổng số tiền là 44.000 đồng. Quá trình điều tra xác định T không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Do đó, hành vi của Lê Thị T chưa đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Ngày 06/5/2024 Công an huyện Krông Bông đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc là đúng quy định pháp luật.

Đối với Lê Đình P không biết Lê Văn B sử dụng điện thoại của mình để gọi điện cho Đặng Văn Đ ghi số đề, nên không xử lý P là phù hợp là đúng quy định pháp luật.

Đối với Lê Thị Thu V không biết Đặng Văn Đ ghi số đề tại quán nhà của mình, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện không xử lý bà V là đúng quy định của pháp luật.

Một số người ghi số đề với Đặng Văn Đ hiện chưa xác định được nhân thân lý lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Bông tiếp tục điều tra, khi nào xác định được nhân thân, lý lịch sẽ xử lý sau.

[8] Xét thấy quan điểm đường lối xử lý vụ án và đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật nên HĐXX cần chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Đặng Văn Đ phải chịu toàn bộ tiền án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 321 Bộ luật hình sự; Điều 260 và Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn Đ phạm tội: “*Đánh bạc*”.

[1] Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn Đ 01 (một) năm cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ thời hạn đã tạm giữ từ ngày 28/02/2024 đến ngày 05/3/2024 là $06 \times 03 = 18$ ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ còn lại buộc bị cáo phải chấp hành là 11 (mười một) tháng 12 (mười hai) ngày. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Đặng Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk, là nơi bị cáo cư trú, để giám sát và giáo dục trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

[2] Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Đặng Văn Đ trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

[3] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Lưu hồ sơ vụ án: 01 tờ giấy kẻ ô vuông có kích (15,5 x 21) cm (ký hiệu tờ 1) trên mặt giấy có ghi các ký hiệu thể hiện ngày 27/02/2024, Đắc Lắc và các con số lô, số đề, số tiền; 01 tờ giấy kẻ ô vuông có kích (15,5 x 21) cm (ký hiệu tờ 2) trên mặt giấy có ghi các ký hiệu thể hiện ngày 25/02/2024 Kon Tum và các con số lô, số đề, số tiền; 01 miếng giấy loại giấy lịch treo tường một mặt có in chủ nhật số 5 mặt còn lại ghi các con số; 01 miếng giấy loại giấy lịch treo tường một mặt có in thứ bảy số 25 mặt còn lại ghi các con số; 01 miếng giấy loại giấy lịch treo tường một mặt có in số 3 mặt còn lại ghi các con số; 01 miếng giấy loại vỏ bao thuốc lá một mặt giấy có ghi các con số; 01 miếng giấy loại giấy bìa một mặt màu vàng đỏ mặt còn lại có ghi các con số.

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 cây bút viết ra mực màu xanh (*Đặng Văn Đ dùng để ghi số lô, đề*), hiện nay không còn giá trị sử dụng.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại loại OPPO A15 màn hình cảm ứng màu xanh đen có ốp lưng bằng nhựa; gắn thẻ sim 1: 0828794047, số seri 8984048000-012271470; sim 2: 0368971352, số seri 11601711425-898402000, số imei 1: 865613058593710; imei 2: 865613058593702; 01 điện thoại loại Nokia màu xanh đen có số imei 1: 358589293288742, imei 2: 358589293288759, có gắn sim 1: 0916476092, số seri: 11183731809-894802000; sim 2 20814858155, số seri 11601711391-898402000 của Đặng Văn Đ dùng để nhận tịch đề.

+ Tịch thu tiêu huỷ 04 thẻ sim số seri: 11183731809-894802000; 11601711391-898402000; 11601711425-898402000; 8984048000-012271470.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô hai bánh biển số 47-K1 364.81, số máy: JK01E0129149, số khung: RLHJK0117MZ 614969, kèm theo 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy mang Đặng Văn Đ. Quá trình điều tra Phan Thị Phương L khai nhận Đ là người yêu của L nên L mua chiếc xe trên cho Đ, qua xác minh tại cửa hàng bán xe Trung Thạch 3, thuộc tổ dân phố 5, thị trấn Không Kmar, huyện Không Bông được biết người mua chiếc xe máy nêu trên là Đặng Văn Đ đã trả xong tiền

mua xe, đồng thời Phan Thị Phương L không xuất trình được tài liệu, giấy tờ thể hiện có liên quan đến việc mua chiếc xe mô tô nêu trên nên không có căn cứ chấp nhận.

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền đánh bạc và thu lợi bất chính của Đặng Văn Đ là 19.897.000 đồng (gồm 5.170.000 đồng thu giữ trên người của Đặng Văn Đ khi bị bắt quả tang và 14.727.000 đồng do Đặng Văn Đ tự nguyện giao nộp ngày 29/5/2024).

[3] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đặng Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (vắng mặt); có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Vụ GD kiểm tra I – TAND Tối cao;
- Sở Tư pháp Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Bông (02 bản);
- Phòng PV 06 CA tỉnh Đắk Lắk;
- Đội Điều tra tổng hợp CA H Krông Bông;
- Cơ quan THA hình sự H Krông Bông;
- Chi cục THA Dân sự;
- UBND xã P;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Việt Hưng